

Số: /KH-UBND

Gia Lộc, ngày tháng 9 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Gia Lộc

Thực hiện Kế hoạch số 2693/KH - UBND ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Hải Dương, Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch thực hiện trên địa bàn huyện Gia Lộc, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, PHẠM VI VÀ ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG

1. Mục đích

1.1. Triển khai, thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 để xác định và lập danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo theo phương pháp đa chiều giai đoạn 2022 - 2025, làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội cho năm 2023 và những năm kế tiếp.

1.2. Hướng dẫn quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 để làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ mua bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

2. Yêu cầu

- Tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn toàn huyện phải thực hiện đúng quy trình và bộ công cụ quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và theo đúng nội dung kế hoạch này dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, Chính quyền các cấp,

giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể và có sự tham gia của người dân, nhằm xác định đúng đối tượng.

- Việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, đúng quy trình và thời gian quy định, có sự tham gia của các cấp, các ngành, của người dân và cộng đồng. Kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo phải phản ánh đúng thực trạng đời sống của nhân dân, tuyệt đối không bỏ sót hộ nghèo, hộ cận nghèo, không chạy theo thành tích làm sai lệch thực trạng nghèo của địa phương.

- Việc xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình phải đảm bảo quy định thực hiện, kết quả xác định đối tượng phải đảm bảo đủ điều kiện theo quy định.

3. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

3.1. Phạm vi điều chỉnh

Kế hoạch này hướng dẫn thực hiện quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn huyện Gia Lộc.

3.2. Đối tượng áp dụng

- Hộ gia đình trên phạm vi toàn huyện.

- Các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân tham gia công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo để đánh giá kết quả thực hiện Chương trình giảm nghèo năm 2022 và làm cơ sở thực hiện các chính sách giảm nghèo, chính sách an sinh xã hội năm 2023.

Thực hiện theo quy định tại Nghị định 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định quy trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp và diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn phương pháp rà soát, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo; xác định thu nhập của hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và mẫu biểu báo cáo; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

2. Hướng dẫn xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung

bình để làm cơ sở hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

Thực hiện theo quy định tại Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

III. THỜI GIAN RÀ SOÁT, XÁC ĐỊNH

1. Thời gian rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo:

- Định kỳ: Trong khoảng thời gian từ ngày 01/9/2022 đến hết ngày 14/12/2022.

- Thường xuyên: mỗi tháng 01 lần, thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

2. Thời gian xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình: thực hiện từ ngày 15 hằng tháng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo định kỳ hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Từ ngày 20/9/2022 đến ngày 25/10/2022:

+ UBND huyện: xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025; chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn.

Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn nâng cao năng lực giảm nghèo, nghiệp vụ công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cho các cán bộ làm công tác giảm nghèo cấp huyện, xã, trưởng thôn, khu dân cư, rà soát viên.

+ UBND các xã, thị trấn: xây dựng Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; tuyên truyền việc rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo việc rà soát tới các rà soát viên.

Các xã, thị trấn tiến hành rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025 và tổng hợp, báo cáo kết quả rà soát sơ bộ về Ban chỉ đạo rà soát huyện (qua Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Từ ngày 26/10/2022 đến ngày 15/11/2022:

+ Ban chỉ đạo rà soát tỉnh tổ chức các đợt kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo tại một số địa phương và Ban chỉ đạo rà soát huyện tổ chức các đợt kiểm tra kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện (ngoài các địa bàn Ban chỉ đạo tỉnh đã kiểm tra).

+ Các xã, thị trấn tổng hợp báo cáo kết quả sơ bộ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo về Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để Phòng tổng hợp báo cáo về Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo huyện và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15/11/2022.

- Từ ngày 16/11/2022 đến ngày 25/11/2022:

Các xã, thị trấn hoàn thiện các biểu mẫu báo cáo theo quy định; tổng hợp, phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và báo cáo về UBND huyện (*qua Phòng Lao động Thương binh và Xã hội*) để tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Từ ngày 26/11/2022 đến ngày 20/12/2022:

+ Cấp xã làm thủ tục công nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo năm 2022.

+ Cấp huyện nhập dữ liệu thông tin hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia để quản lý, lập sổ quản lý theo dõi và báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 20/12/2022.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Lao động Thương binh và Xã hội (*cơ quan Thường trực Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo*)

- Chủ trì, phối hợp với thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, tham mưu với UBND huyện ban hành: Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022, quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 và chỉ đạo triển khai kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn; Kế hoạch kiểm tra, giám sát quá trình rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022-2025 tại một số xã, thị trấn.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức tập huấn quy trình và bộ công cụ rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn;

- Chỉ đạo tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn; theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện; kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn quản lý.

- Cấp phát tài liệu hướng dẫn, biểu mẫu rà soát gửi cho các xã, thị trấn triển khai thực hiện và thực hiện các công việc khác thuộc chức năng, nhiệm vụ liên quan đến công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Tham mưu với UBND huyện ban hành Thông báo về báo cáo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã;

- Căn cứ vào báo cáo rà soát của UBND các xã, thị trấn, tổng hợp kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trình UBND huyện phê duyệt kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định tại Điều 7 Quyết định 24/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và theo các biểu mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cập nhật thông tin về hộ nghèo, hộ cận nghèo vào hệ thống dữ liệu quốc gia và sổ quản lý làm cơ sở thực hiện các chính sách an sinh xã hội và đánh giá kết quả thực hiện mục tiêu giảm nghèo hàng năm; ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo kiểm tra, rà soát việc thực hiện chính sách, chế độ đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đảm bảo theo quy định.

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với Phòng Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thanh quyết toán kinh phí phục vụ cho rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm đảm bảo đúng theo các quy định hiện hành của Luật Ngân sách.

- Giám sát nội dung chi cho công tác rà soát hộ nghèo, cận nghèo của các xã, thị trấn; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc triển khai thực hiện có hiệu quả nguồn vốn cấp.

3. Chi cục Thống kê

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về nghiệp vụ có liên quan đến công tác thống kê; tổng hợp kết quả rà soát thống nhất hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn huyện.

4. Đài truyền thanh huyện

Phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan chỉ đạo, hướng dẫn đài phát thanh các xã, thị trấn trên địa bàn huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới các tầng lớp nhân dân về tầm quan trọng và ý nghĩa của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ làm nông nghiệp và ngư nghiệp có mức sống trung bình.

5. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và thực hiện nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành y tế.

6. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn

Phối hợp với Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện chỉ đạo, hướng dẫn các xã, thị trấn trong việc tổng hợp, báo cáo về hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình và thực hiện nhiệm vụ khác liên quan đến chức năng nhiệm vụ của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

7. Các thành viên Ban Chỉ đạo của huyện

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị và nhiệm vụ được giao trong Phân công nhiệm vụ các thành viên Ban chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo cấp huyện, chủ động tham mưu, chỉ đạo cơ sở tổ chức thực hiện, đồng thời theo dõi, giám sát việc thực hiện rà soát ở các xã, thị trấn được phân công.

8. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Mời Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp chủ trì, giám sát việc thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện theo quy định.

9. Các Hội đoàn thể

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện, Hội Nông dân huyện, Hội Cựu chiến binh huyện, Đoàn thanh niên CSHCM và các tổ chức thành viên chủ động, phối hợp với các ngành, UBND các xã, thị trấn tuyên truyền, vận động nhân dân và các hội viên tham gia thực hiện tốt và giám sát chặt chẽ quá trình tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn huyện.

10. Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

- Ban Chỉ đạo rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo xã, thị trấn giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn: Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; phổ biến, tuyên truyền mục đích, ý nghĩa, yêu cầu của công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm trên các phương tiện truyền thông; hướng dẫn hộ gia đình đăng ký rà soát; tổ chức lực lượng rà soát viên thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; tổ chức thực hiện rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hằng năm và xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình trên địa bàn theo quy định; kiểm tra công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn quản lý.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 trên địa bàn; tổ chức tuyên truyền về công tác rà soát trên các phương tiện thông tin đại chúng; chỉ đạo việc rà soát tới các rà soát viên.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn quyết định công nhận danh sách hộ nghèo, hộ cận nghèo; danh sách hộ thoát nghèo, hộ thoát cận nghèo và cấp Giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo; công nhận hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn theo quy định

tại Điều 7 Quyết định số 24/2021/QĐ-TTg ngày 16/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và theo các biểu mẫu báo cáo quy định tại Thông tư số 07/2021/TT-BLĐTBXH ngày 18/7/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông tư số 02/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Chỉ đạo tổ chức xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình khi nhận được giấy đề nghị của hộ gia đình và tổ chức kiểm tra việc triển khai thực hiện. Lập danh sách quản lý các hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình hàng năm làm căn cứ xác định đối tượng được ngân sách nhà nước hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế theo Luật Bảo hiểm y tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc rà soát, quản lý hộ nghèo, hộ cận nghèo và hộ có mức sống trung bình trên địa bàn.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn căn cứ kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, tổ chức kiểm tra, rà soát, điều chỉnh việc thực hiện chính sách, chế độ đối với người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo đảm bảo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2022 và quy trình xác định hộ làm nông nghiệp, ngư nghiệp có mức sống trung bình giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn huyện. Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu các thành viên Ban chỉ đạo của huyện, Thủ trưởng các Phòng, ban, ngành có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc phát sinh, kịp thời tổ chức phúc tra lại kết quả, thông báo công khai để dân biết, nếu vượt quá thẩm quyền phải báo cáo với Ban chỉ đạo cấp trên xem xét giải quyết theo đúng quy định./.

Nơi nhận:

- Sở LĐTBXH;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các thành viên Ban chỉ đạo huyện;
- Các Phòng, ban, ngành liên quan;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT; LĐTBXH.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Văn Tuyên

